

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH TÂY NINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2024/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày tháng 3 năm 2024

**Đề cương chi tiết
Dự thảo nghị quyết**

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 48/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh ngày 09 tháng 12 năm 2022, Quy định nội dung chi và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHÓA...KỶ HỌP THỨ...**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày __ tháng __ năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 48/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh ngày 09 tháng 12 năm 2022, Quy định nội dung chi và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 48/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 Quy định nội dung chi và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Sửa đổi, bổ sung Phụ lục I, Nghị quyết số 48/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022, Quy định nội dung chi và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh như sau:

- **Bổ sung mức chi "Phó Trưởng điểm thi" tại Mục III của kỳ thi tuyển sinh đầu cấp; thi vào trường Chuyên.**

- **Bổ sung nội dung chi và mức chi " Ban Thư ký Hội đồng thi" và "Ban vận chuyển và bàn giao đề thi" tại mục VII của kỳ thi Thi tốt nghiệp trung học phổ thông và kỳ thi tuyển sinh đầu cấp; thi vào trường chuyên.**

(Phụ lục kèm theo Nghị quyết này)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa ... kỳ họp thứ ... thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, TX, TP;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP.ĐBQH- HĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC

NỘI DUNG VÀ MỨC CHI CÁC KỲ THI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND ngày tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Đơn vị tính: 1000 đồng

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi					Ghi chú
			Thi tốt nghiệp trung học phổ thông	Thi học sinh giỏi cấp huyện	Thi học sinh giỏi cấp tỉnh; coi thi học sinh giỏi cấp quốc gia	Thi tuyển sinh đầu cấp; thi vào trường chuyên	Thi nghề phổ thông	
I	CÔNG TÁC COI THI							
1	Chi Hội đồng coi thi/ Điểm thi							
	Phó Trưởng điểm thi	ngàn đồng/người/ngày				405		
II	BAN CHỈ ĐẠO, HỘI ĐỒNG THI							
1	<i>Ban Thư ký Hội đồng thi</i>							
	Trưởng ban	ngàn đồng/người/ngày	550			550		
	Phó Trưởng ban	ngàn đồng/người/ngày	495			495		
	Ủy viên	ngàn đồng/người/ngày	385			385		
2	<i>Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi</i>							
	Trưởng ban	ngàn đồng/người/ngày	500			500		
	Ủy viên	ngàn đồng/người/ngày	350			350		